

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1805/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 5 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của ngành nội vụ tỉnh Đồng Nai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành quy chế phối hợp công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1226/TTr-SNV ngày 25 tháng 5 năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai (*nội dung & danh mục đính kèm*).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Trung tâm hành chính công tỉnh có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai Bộ thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị.

Sở Tư pháp có trách nhiệm in ấn, photo đóng thành quyển Bộ thủ tục hành chính đã được công bố, phát hành đến các đơn vị theo thành phần nơi nhận của

Thu He

quyết định này; cập nhập nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

**Điều 4.** Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Tư pháp, Sở Nội vụ cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố lên Phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo Đồng Nai; Báo Lao động Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai;
- Trung tâm Công báo tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**



## Phần I

## DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian	Số trang
<b>A.</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP SỞ</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực cán bộ công chức viên chức Nhà nước</b>		
1	Thủ tục bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương đối với trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc khi được tuyển dụng.	15	6
2	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên	30	7
3	Thủ tục nâng lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	20	9
4	Thủ tục nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	20	12
5	Thủ tục nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức, thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	20	14
6	Thủ tục nâng ngạch lương không qua thi khi có thông báo hưu.	20	16
7	Thủ tục bổ nhiệm ngạch đối với công chức hết thời gian tập sự.	15	18
8	Thủ tục miễn nhiệm ngạch Thanh tra viên.	25	19
9	Thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng.	25	21
10	Thủ tục chuyển, điều động công chức trong và ngoài tỉnh tỉnh.	15	22
11	Thủ tục xét chuyển viên chức thành công chức không qua thi tuyển	30	24
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực quản lý tổ chức hành chính, ĐVSN công lập</b>		
1	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	30	25
2	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	30	27
3	Thủ tục thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	30	28
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên</b>		
1	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	15	30

Lk<sub>2</sub> C

2	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	15	31
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ</b>		
1	Thủ tục thành lập Hội	30	33
2	Thủ tục phê duyệt Điều lệ hội	30	35
3	Thủ tục chia, tách hội; sáp nhập hội; hợp nhất hội	30	36
4	Thủ tục hội tự giải thể	30	38
5	Thủ tục đổi tên hội	30	39
6	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện	15	41
7	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội	15	42
8	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ	40	43
9	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	30	45
10	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ	15	46
11	Thủ tục công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	30	48
12	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	30	49
13	Thủ tục quỹ tự giải thể	30	51
14	Thủ tục đổi tên Quỹ	15	53
15	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	15	54
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Xây dựng Chính quyền</b>		
1	Thủ tục bầu bổ sung và miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố	3	55
2	Thủ tục Tiếp nhận và chuyển chế độ đối với cán bộ xã nghi việc theo Quyết định số 130/CP và Quyết định số 111/HĐBT đến các nơi khác	5	57
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo</b>		
1	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	20	58
2	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	30	59
3	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	30	61
4	Thủ tục thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo	20	63
5	Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo	20	64

6	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	20	66
7	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	20	67
8	Thủ tục chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo	15	69
9	Thủ tục đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	10	71
10	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	Trong ngày	72
11	Thủ tục đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo	20	74
12	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh	15	75
13	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	10	77
14	Thủ tục đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	7	78
15	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15	79
16	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện	7	81
17	Thủ tục chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam	25	82
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng</b>		
1	Thủ tục tặng thưởng thường xuyên cấp tỉnh (Bằng khen, Cờ thi đua xuất sắc, tập thể Lao động xuất sắc)	15	83
2	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	85	86
3	Thủ tục tặng thưởng (Bằng khen UBND tỉnh, Cờ Thi đua xuất sắc) cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	15	88
4	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen UBND tỉnh về thành tích đợt xuất	4	90

5	Thủ tục đăng ký thi đua	Trong ngày	92
6	Thủ tục xét khen thưởng Cờ Thi đua xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh cho các cụm, khối thi đua	25	93
7	Thủ tục xét tặng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" trên địa bàn tỉnh	63	97
8	Thủ tục xét tặng giải thưởng văn học nghệ thuật Trịnh Hoài Đức (Bằng khen UBND tỉnh)	15	98
9	Thủ tục khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất Nhà nước (Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ)		100
10	Thủ tục khen thưởng chuyên đề cấp Nhà nước (Huân chương Lao động hạng ba, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ)		103
11	Thủ tục khen thưởng thường xuyên cấp Nhà nước (Huân chương, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Cờ Thi đua Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc)		105
12	Thủ tục khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến (Huân chương các loại)		108
13	Thủ tục đề nghị phong tặng danh hiệu "Anh hùng Lao động"		110
14	Thủ tục giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng		113
15	Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, khen thưởng"		115
16	Thủ tục xác nhận khen thưởng và cấp đổi hiện vật khen thưởng (các hình thức khen thưởng cấp nhà nước)		117
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Thi đua, Khen thưởng</b>		
1	Khen thưởng (Chiến sĩ thi đua Cơ sở, LĐTT, Giấy khen UBND huyện)		119
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo</b>		
1	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	15	122
2	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	15	123
3	Thủ tục thông báo tuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành	1	124
4	Thủ tục đăng ký tuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của	15	126

	chức sắc, nhà tu hành		
5	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	15	127
6	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở	5	128
7	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	15	129
8	Thủ tục chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo	10	131
9	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện	5	132
<b>C</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo</b>		
1	Thủ tục thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng	3	133
2	Thủ tục thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng	10	134
3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo	15	135
4	Thủ tục đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở	15	136
5	Thủ tục đăng ký người vào tu	3	137
6	Thủ tục thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng	0	137
7	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã	3	138